

Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Khoa Y

Bộ môn Nội Tổng quát

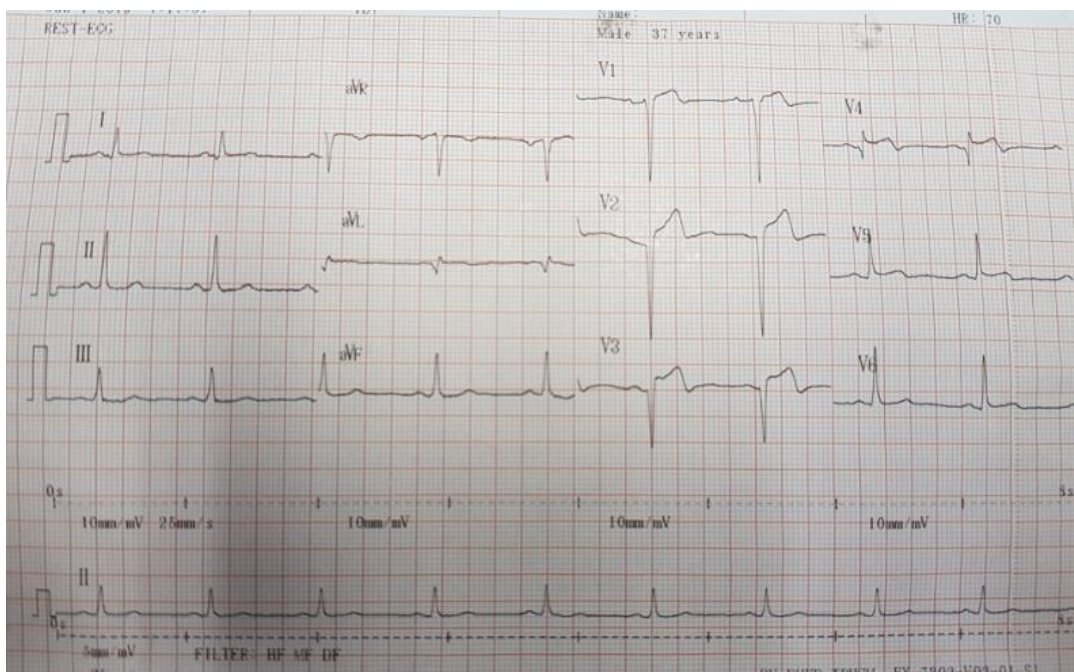
Phân môn Tim mạch

Phân tích điện tâm đồ số 10

Bệnh nhân nam 37 tuổi. Đi khám vì đau ngực. Cách nhập viện 2 ngày, bệnh nhân đang ngồi chơi, đột ngột đau ở giữa ngực dữ dội. Cảm giác đè nặng lan lên hàm dưới và cánh tay bên trái. Kèm theo bệnh nhân có vã mồ hôi và mệt mỏi. Sau 30 phút nằm nghỉ không giảm đau. Bệnh nhân được người nhà đưa đến khám tại bệnh viện địa phương. Tại đây bệnh nhân được đo điện tâm đồ và được chẩn đoán là nhồi máu cơ tim cấp. Bệnh nhân điều trị tại đây 2 ngày nhưng đau không giảm nên được chuyển viện. Khám mạch 70 lần/ phút. Huyết áp 90/60mmHg. Mỏm tim khoảng liên sườn V đường trung đòn trái. T1 – T2 rõ, Đây là điện tâm đồ của bệnh nhân.

Yêu cầu

1. Hãy đọc và phân tích.
2. Đối chiếu kết quả phân tích với lâm sàng để đưa ra chẩn đoán



KẾT QUẢ PHÂN TÍCH ĐIỆN TÂM ĐỒ

STT	Nội dung	Kết quả	Giải thích
1	Mắc đúng điện cực	Đúng	Sóng P và phức bộ QRS đều âm ở aVR và không có sóng P âm và QRS âm ở các chuyển đạo còn lại
2	Tốc độ đo	Chuẩn	25mm/s
3	Chuẩn hóa điện thế	Hiệu chỉnh	Các chuyển đạo có biên độ chuẩn 10mm.
4	Hình ảnh chuẩn không	Chuẩn	Không nhiễu Các phức bộ sóng thẳng hàng
5	Nhịp gì ?	Nhịp xoang	Sóng P dương ở DI, DII, aVF sóng P âm ở aVR sau mỗi sóng P là một phức bộ QRS
6	Đều hay không ?	Đều	Do các khoảng RR đều nhau
7	Có ngoại tâm thu không?	Không có	
8	Tần số tim	$= 1500/22 = 68$ lần/phút	
9	Trục điện tim	Trung gian	DI dương và aVF dương
10	Khoảng PR	Bình thường	PR = 0,16 giây
11	Phức bộ QRS	Bình thường	QRS = 0,08 giây
12	Khoảng QT	Bình thường	$= 9 \times 0,04 / (22 \times 0,04)^{1/2} = 0,38$
13	Nhĩ trái	Không lớn	P ở DII có thời gian 0,08 giây. P ở V1 có pha âm là 0,04 giây, biên độ là 1 mm = 0,04 mm.s

14	Nhĩ phải	Không lớn	P ở DII có biên độ là 1mm
15	Hiện tượng điện thế thấp	Không có	Chuyển đạo DII có phức bộ QRS > 5mm và chuyển đạo V2 có QRS > 10mm
16	Chuyển đạo chuyển tiếp	Không có	
17	Lớn thất phải	Không lớn	Trục Trung gian R/S < 1 Biên độ R là 1 mm $RV1 + SV5 = 1 + 0 = 1 \text{ mm} < 11\text{mm}$
18	Lớn thất trái	Không lớn	$SV1 + RV5 = 16 + 9 = 25 < 35\text{mm}$ $RaVL + SV3 = 1 + 11 = 12 < 20\text{mm}$
19	Sóng Q	V1, V2, V3, V4	
20	Đoạn ST	ST chênh V1, V2, V3, V4	St chênh lên dạng vòm từ V1 – V5
21	Sóng T	Bình thường	
22	Bất thường khác		

Kết quả:

- Nhịp xoang
- Trục trung gian
- ST chênh lên từ V1 – V5, Q từ V1 – V4

Bàn luận:

- ST chênh lên từ V1 – V4 kèm theo sóng Q sâu gặp trong hai trường hợp, nhồi máu cơ tim cấp ở thành trước hoặc nhồi máu cơ tim cũ ở thành trước có biến chứng phình vách thất.
- Bệnh nhân mới xuất hiện cơn đau ngực cấp, kèm theo ST chênh lên từ V1 – V4 nên nghĩ bệnh nhân bị nhồi máu cơ tim cấp.
- ST chênh lên từ V1 – V4 nên đây là vùng trước vách mỏng.
- Nhịp xoang → không có biến chứng rối loạn nhịp
- PR, QRS và QT trong giới hạn bình thường nên không có biến chứng về rối loạn dẫn truyền.

- Không có hiện tượng điện thế thấp nên nghĩ chưa ghi nhận biến chứng tràn dịch màng ngoài tim trên điện tâm đồ.

Kết luận

- Nhồi máu cơ tim cấp có ST chênh lên thành trước vách mỏng ngày 2, chưa ghi nhận biến chứng trên điện tâm đồ.